

Số: /BC-UBND

Quan Hóa, ngày tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Đề án sắp xếp ổn định dân cư khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất tại huyện Quan Hoá giai đoạn 2021-2025

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thanh Hoá.

Thực hiện Công văn số 1552/SNN&PTNT-PTNT ngày 28/3/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thanh Hoá về việc đề nghị báo cáo kết quả thực hiện Đề án sắp xếp, ổn định dân cư khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất tại các huyện miền núi của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025. UBND huyện Quan Hoá tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Đề án sắp xếp, ổn định dân cư khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất tại huyện Quan Hoá giai đoạn 2021 - 2025 như sau:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện

1.1. Công tác ban hành các văn bản triển khai, hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Đề án sắp xếp ổn định dân cư khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất tại các huyện miền núi của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025

Xác định việc sắp xếp, ổn định dân cư khu vực có nguy cơ rất cao, nguy cơ cao xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất tại huyện Quan Hóa, đưa các hộ dân đến nơi an toàn, nhằm ổn định và nâng cao đời sống của người dân, hạn chế tới mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; phát huy hiệu quả đầu tư cơ sở hạ tầng; giải quyết việc làm, tăng thu nhập, góp phần giảm nghèo bền vững, là nhiệm vụ quan trọng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020 – 2025 về đã lựa chọn, đưa vào nội dung khâu đột phá “Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, trọng tâm là hạ tầng giao thông, nước sạch, thủy lợi, điện, bố trí sắp xếp, xây dựng các khu dân cư gắn với phòng, chống thiên tai”. Ban Thường vụ Huyện ủy thường xuyên chỉ đạo việc sắp xếp, bố trí dân cư, công tác di dời và khắc phục hậu quả sau thiên tai hạn chế thấp nhất thiệt hại về tính mạng và tài sản cho người dân; UBND huyện đã triển khai kịp thời các chỉ thị, chương trình, kế hoạch thực hiện việc sắp xếp, ổn định dân cư, ban hành một số văn bản để tổ chức triển khai thực hiện như:

- Công văn số 214-CV/HU ngày 14/9/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy Quan Hoá về việc thực hiện Kết luận số 590-KL/TU ngày 08/9/2021 của BTV Tỉnh ủy;

- Công văn số 304/UBND-NNPTNT ngày 17/2/2022 của UBND huyện Quan Hóa về việc triển khai thực hiện Đề án sắp xếp, ổn định dân cư, khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ ống, lũ quét và sạt lở đất tại huyện Quan Hoá giai đoạn 2021-2025;

- Quyết định số 484/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND huyện Quan

Hoá về việc ban hành Lệnh khẩn cấp xây dựng công trình: Hạ tầng khu tái định cư bản Tang, xã Trung Thành, huyện Quan Hoá;

- Công văn số 745/UBND-NNPTNT ngày 08/4/2022 của UBND huyện Quan Hóa về việc xây dựng kế hoạch sắp xếp, ổn định dân cư khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất tại các xã, thị trấn năm 2022;

- Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 20/6/2022 của UBND huyện Quan Hoá di dời 34 hộ dân có nguy cơ cao xảy ra thiên tai tại bản Lở, xã Nam Động đến khu tái định cư tập trung;

- Công văn số 2278/UBND-NNPTNT ngày 03/10/2022 của UBND huyện Quan Hóa về việc rà soát các hộ phát sinh thuộc đối tượng trong Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2022 -2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

- Công văn số 645/UBND-NNPTNT ngày 21/3/2023 của UBND huyện Quan Hóa về việc hướng dẫn quy trình, thủ tục, đề nghị hỗ trợ trực tiếp cho các hộ dân đã di chuyển đến nơi ở mới theo Quyết định số 4845/QĐ-UBND ngày 11/12/2021 của UBND tỉnh, đến nơi ở mới an toàn;

- Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 của UBND huyện Quan Hóa về việc phê duyệt danh sách các hộ dân bố trí ổn định dân cư khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất tại huyện Quan Hoá năm 2022 và năm 2023;

- Tờ trình số 48/TTr-UBND ngày 11/4/2023 của UBND huyện Quan Hóa về việc hỗ trợ kinh phí cho các hộ bố trí ổn định dân cư khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất chuyển đến nơi ở mới an toàn huyện Quan Hoá năm 2022 và năm 2023.

1.2. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án

Sau khi tổng hợp số liệu dân cư bị ảnh hưởng thiên tai đã di dời đến nơi ở mới từ các xã, thị trấn báo cáo về. UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn liên quan đi kiểm tra thực tế theo nội dung Công văn số 1498/UBND-NNPTNT ngày 05/7/2022 của UBND huyện Quan Hóa về việc phối hợp kiểm tra việc di dời, xây dựng nhà ở của các hộ thuộc Đề án sắp xếp, ổn định dân cư khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất tại các huyện miền núi của tỉnh giai đoạn 2021-2025.

2. Kết quả thực hiện đề án sắp xếp ổn định dân cư tại huyện Quan Hoá giai đoạn 2021- 2025

Theo Đề án, trong giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Quan Hóa cần phải thực hiện 7 khu TĐC tập trung và TĐC liền kề để bố trí sắp xếp ổn định cho 184 hộ dân. Đến nay, huyện đã hoàn thành 02 khu TĐC tập trung để bố trí cho 72 hộ dân tại Bản Lở, xã Nam Động và bản Tang xã Trung Thành; 02 khu TĐC không thực hiện theo đề án là khu Mướp, TT Hồi Xuân đã được ổn định, khu TĐC Bản Sậy, xã Trung Thành đã được thực hiện bằng nguồn vốn

khác; 02 khu TĐC chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư là TĐC bản Chiềng, xã Trung Sơn và khu TĐC bản Sơn Thành, xã Thành Sơn; 01 khu TĐC liền kề cho 10 hộ dân tại bản Tân Lập, xã Trung Thành đã được phê duyệt chủ trương đầu tư. Cụ thể:

2.1. Về sắp xếp bố trí dân cư

- Tái định cư (TĐC) tập trung: Đến nay đã bố trí ổn định dân cư được 02 khu TĐC được 73/184 hộ gồm: 34 hộ/159 khẩu tại bản Lở, xã Nam Động và 39 hộ/178 khẩu tại bản Tang, xã Trung Thành.

- Tái định cư liền kề: Chưa thực hiện được do khó khăn về kinh phí.

- Tái định cư xen ghép: Đến nay đã bố trí xen ghép được 42/320 hộ phù hợp quỹ đất ở gồm: 42 hộ/190 khẩu tại 07 xã (Trung Thành 1 hộ, Phú Xuân 33 hộ, Phú Nghiêm 01 hộ, Phú Lệ 01 hộ, Phú Sơn 03 hộ, Nam Xuân 02 hộ, Thị trấn Hội Xuân 01 hộ).

2.2. Về ổn định phát triển sản xuất

Các hộ dân di dời do thiên tai được sắp xếp nội thôn nên chủ yếu mất đất ở, còn đất sản xuất bị ảnh hưởng không nhiều. Tại khu TĐC bản Lở được tỉnh hỗ trợ phát triển sản xuất 40 hộ mua bò giống, tổng kinh phí là 400 triệu đồng.

2.3. Về kinh phí thực hiện

- Kinh phí đầu tư cơ sở hạ tầng: 26.777,513 triệu đồng.

+ Ngân sách tỉnh đã hỗ trợ: 26.777,513 triệu đồng.

+ Ngân sách huyện đối ứng, lồng ghép: Không có.

- Kinh phí hỗ trợ dân: 4.540 triệu đồng.

+ Ngân sách tỉnh hỗ trợ: 4.540 triệu đồng.

+ Các hộ dân đối ứng: Không xác định được cụ thể.

(Cụ thể có phụ biểu 01, 02 kèm theo)

3. Đánh giá kết quả thực hiện so với đề án được duyệt

Hầu hết các dự án triển khai thực hiện trên địa bàn huyện đều chậm tiến độ so với kế hoạch thực hiện. Cụ thể như sau:

- TĐC tập trung: đã bố trí ổn định dân cư được 73/184 hộ gồm: 34 hộ/159 khẩu tại bản Lở, xã Nam Động và 39 hộ/178 khẩu tại bản Tang, xã Trung Thành. Đạt 39,7% theo tiến độ thực hiện Đề án.

- Tái định cư liền kề: Chưa thực hiện được do khó khăn về kinh phí.

(Do Bản Tân Lập, xã Trung Thành có địa hình phức tạp, độ dốc tương đối cao, điều kiện khó khăn, các khu dân cư hiện hữu không có đủ diện tích, mặt bằng để bố trí Tái định cư liền kề theo mục tiêu Đề án đã xác định: “*Lựa chọn vị trí các khu tái định cư có điều kiện thuận lợi, sát các khu dân cư hiện có để không ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất của các hộ dân*”. Theo Đề án sắp xếp dân cư được duyệt, đối với Tái định cư liền kề chủ yếu hỗ trợ san lấp mặt

bằng, đầu nối đường điện, nước với các khu dân cư sở tại, suất đầu tư cơ sở hạ tầng là 150 triệu/1 hộ dân. Khu Tái định cư bản Tân Lập, xã Trung Thành bố trí sắp xếp nơi ở mới cho 10 hộ dân với tổng mức được duyệt là 1,5 tỷ đồng. Tuy nhiên, do địa hình chưa cắt, vị trí cách biệt, không thể tận dụng các hạng mục cấp điện, nước, đường giao thông với khu dân cư hiện có, nên để đảm bảo điều kiện tối thiểu cho người dân đến nơi ở mới, cần thiết phải đầu tư hệ thống cấp nước, vị trí đập đầu nguồn ở xa khu TĐC dự kiến hơn 2km, theo tính toán sơ bộ 1,5 tỷ đồng (đầu tư cơ sở hạ tầng) là chưa đủ để thực hiện dự án).

- Tái định cư xen ghép: Đến nay đã bố trí xen ghép được 42/320 hộ gồm: 42 hộ/190 khẩu tại 07 xã (Trung Thành 1 hộ, Phú Xuân 33 hộ, Phú Nghiêm 01 hộ, Phú Lệ 01 hộ, Phú Sơn 03 hộ, Nam Xuân 02 hộ, Thị trấn Hồi Xuân 01 hộ). Đạt 13,1% theo tiến độ thực hiện Đề án.

4. Những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

4.1. Khó khăn, vướng mắc

- Huyện Quan Hoá là huyện miền núi nằm ở phía Tây của tỉnh Thanh Hóa địa hình có độ dốc lớn và bị chia cắt bởi nhiều sông, suối, núi cao; hiện tượng biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp và thiên tai (lũ ống, lũ quét, sạt lở đất,...) thường xuyên xảy ra bất ngờ, đe dọa trực tiếp tới tính mạng, tài sản của người dân, đặc biệt trong mùa mưa bão;

- Các khu dân cư để sắp xếp, ổn định cho các hộ có địa hình phức tạp, cơ sở hạ tầng chưa được xây dựng đồng bộ. Hầu hết các khu tái định cư tập trung cho các hộ dân còn thiếu đất, chưa đạt được theo mức quy định.

- Đa số người dân sống ở khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng thường xuyên bị ảnh hưởng thiên tai, đời sống kinh tế của người dân còn nghèo nàn nên khó khăn trong việc tự di dời đến những nơi an toàn chủ yếu trông chờ vào sự hỗ trợ của nhà nước.

- Trên địa bàn huyện đất được quy hoạch chủ yếu là đất lâm nghiệp, quỹ đất dành cho đất ở rất ít dẫn đến việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất để thực hiện quy hoạch, bố trí sắp xếp dân cư vùng ảnh hưởng thiên tai còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc.

- Việc bố trí quỹ đất, cũng như lựa chọn mặt bằng để thực hiện TĐC còn gặp nhiều khó khăn, do địa hình đồi núi cao, dốc lớn và tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn khi có thiên tai xảy ra là rất cao; cùng với đó, liên quan đến việc bố trí các hạng mục phục vụ cho sinh hoạt và đời sống cho Nhân dân (điện, nước, đất sản xuất...) cũng là một trong những vấn đề khó khăn ảnh hưởng lớn đến quá trình triển khai thực hiện các khu TĐC.

- Đa phần sau khi khái toán sơ bộ tổng mức đầu tư, các dự án đều vượt chủ trương đầu tư (trừ khu TĐC bản Tang, tổng mức đầu tư thấp hơn kinh phí theo Đề án).

- Biến động giá vật liệu lớn. Hiện tại địa bàn huyện Quan Hoá không còn mỏ cát hoạt động, phải lấy từ các địa phương khác dẫn đến giá vật liệu đến chân

công trình tăng cao. Ngoài ra việc xác định vị trí đồ đất đá thải cũng rất khó khăn, xa khu đất xây dựng. Đây cũng là các nguyên nhân dẫn đến việc TMDT tăng cao.

4.2. Nguyên nhân:

* Nguyên nhân khách quan:

- Điều kiện tự nhiên, địa hình chia cắt, độ dốc lớn, khí hậu khắc nghiệt. Dân cư thưa thớt và sống rải rác, phân tán thành các nhóm hộ.

- Việc tìm kiếm mặt bằng để bố trí tái định cư cho các hộ gặp nhiều khó khăn do không còn quỹ đất để thực hiện.

- Xuất phát điểm kinh tế xã hội vùng dự án sắp xếp, ổn định dân cư phần lớn đều ở mức thấp, cần có thời gian, nguồn lực để thực hiện, từng bước thu hẹp khoảng cách giàu nghèo giữa vùng nhận dân tái định cư và các vùng khác.

- Cơ sở hạ tầng thiếu đồng bộ, chi phí cho đầu tư lớn, do chi phí vận chuyển cao và địa hình không thuận lợi.

- Thiên tai diễn biến ngày càng phức tạp, khó kiểm soát. Do đó, luôn có sự biến động lớn về số hộ bị ảnh hưởng thiên tai hàng năm.

* Nguyên nhân chủ quan:

- Nguồn vốn bố trí thực hiện các chương trình, dự án còn hạn chế; nguồn lực đầu tư lại dần trải, thiếu tập trung, chưa tương xứng với mục tiêu các chương trình, kế hoạch, dự án đề ra.

- Việc lựa chọn các điểm tái định cư tập trung còn chưa tốt; có địa điểm phải lựa chọn nhiều lần ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện.

- Mức đầu tư để bố trí ổn định cho các hộ dân còn thấp, nguồn vốn giao để thực hiện còn chậm, chưa kịp thời làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện sắp xếp ổn định cho các hộ.

- Chính sách hỗ trợ cho các hộ gia đình di dời còn ở mức thấp, chưa giải quyết được những khó khăn cơ bản của dân đến định cư là nhà ở, nước sinh hoạt và vốn sản xuất, đặc biệt là đối với các đối tượng di dân vùng thiên tai, vùng khó khăn về đời sống.

- Trình độ của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức tham mưu triển khai thực hiện chương trình từ cấp huyện đến cấp xã còn yếu và thiếu.

5. Giải pháp thực hiện trong thời gian tới

- Ưu tiên thực hiện bố trí cho các hộ dân sống ở vùng nguy cơ rất cao bị ảnh hưởng thiên tai, nguy hiểm đến tính mạng của người dân như các vùng đồi núi có độ dốc lớn, nền địa chất kém ổn định có nguy cơ sạt lở đất đá cần phải bố trí di chuyển tái định cư xen ghép trên nguyên tắc là bố trí trong nội thôn, nội xã là chính để hạn chế sự thay đổi lớn đến đời sống và sản xuất.

- Huy động sự tham gia của các tổ chức đoàn thể, quần chúng, các tổ chức xã hội như: Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ,...

trong công tác vận động quần chúng nhân dân tích cực phối hợp với chính quyền các cấp thực hiện bố trí, sắp xếp, ổn định dân cư.

- Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Đài tuyên thanh, truyền hình,... nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; vị trí, vai trò của công tác bố trí dân cư đối với phát triển kinh tế xã hội, xóa đói giảm nghèo, phòng chống giảm nhẹ thiên tai, củng cố an ninh quốc phòng để huy động mọi nguồn lực của xã hội tham gia thực hiện quy hoạch bố trí dân cư.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời về chuyên môn nghiệp vụ, chính sách và kiểm tra việc thực hiện các dự án trên địa bàn. Kịp thời điều chỉnh, bổ sung, tháo gỡ những tồn tại, khó khăn vướng mắc để thực hiện có hiệu quả mục tiêu của dự án.

- Đẩy mạnh sự hợp tác và điều phối liên vùng để có thông tin, số liệu được cập nhật liên quan đến biến đổi khí hậu; hợp tác trong công tác đào tạo nguồn nhân lực và điều tra nghiên cứu những đề tài khoa học đặt ra cho khu vực. Trước mắt cần khảo sát đo đạc để xây dựng bản đồ địa hình của các vùng theo từng cấp dự báo để có phương án bảo vệ thích hợp.

6. Kiến nghị, đề xuất

Mặc dù đã được sự chỉ đạo sát sao của Huyện uỷ, UBND huyện qua các văn bản và công tác kiểm tra, chỉ đạo thực tế. Tuy nhiên đến nay, dù tiến trình thực hiện Đề án 4845 của tỉnh đã đến những năm cuối nhưng tiến độ di dời, sắp xếp ổn định dân cư trên địa bàn huyện Quan Hoá vẫn đạt thấp và rất thấp (Tiền độ TĐC tập trung được 73/184 hộ, đạt 39,7%; TĐC xen ghép nghiệm thu được 42/320 hộ, đạt 13,1%). Một số kiến nghị, đề xuất cụ thể:

- Đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT nghiên cứu đề trình UBND tỉnh nâng mức hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng khu tái định cư tại Kết luận số 590-KL/TU ngày 08/9/2021 của Tỉnh uỷ Thanh Hóa: Đối với khu tái định cư liền kề và tái định cư tập trung trên địa bàn huyện Quan Hoá mức hỗ trợ từ 150 đến 300 triệu đồng/hộ là không đủ để thực hiện dự án với điều kiện xây dựng hiện nay.

- Thay đổi hình thức đầu tư đối với các khu tái định cư liền kề thành xây dựng khu tái định cư tập chung do điều kiện huyện Quan Hoá không có quỹ đất để xây dựng khu tái định cư gần khu dân cư hiện có, đa phần vị trí xây dựng tại những nơi có địa hình phức tạp hoặc cách xa khu dân cư.

- Trong điều kiện chưa nâng được định mức để thực hiện dự án đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh cho phép UBND huyện rà soát, lựa chọn lại vị trí để thực hiện dự án và chỉ đạo các Sở, ngành Hướng dẫn trình tự thủ tục và cơ chế lồng ghép các nguồn vốn trên địa bàn để thực hiện dự án đảm bảo tiến độ và các quy định của pháp luật.

- Đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt nam tỉnh Thanh Hoá thực hiện hỗ trợ cho các hộ dân đã di dời để nhanh chóng ổn định đời sống và giảm bớt khó khăn tại nơi ở mới.

Ủy ban nhân dân huyện Quan Hóa báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thanh Hoá kết quả thực hiện Đề án sắp xếp, ổn định dân cư khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 - 2025 với những nội dung như trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các Phòng, Ban chuyên môn liên quan;
- Lưu: VT, NNPTNT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Dũng